

## **HƯỚNG DẪN**

**Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối tượng lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; hộ kinh doanh; người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm; người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19**

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Kế hoạch số 375/KH-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2020 của UBND thành phố về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Thanh Hoá,

Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa như sau:

### **A. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN**

#### **I. NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG HOẶC NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG**

##### **1. Điều kiện hỗ trợ**

Người lao động được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1.1. Thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 01 tháng liên tục trở lên tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến ngày 01 tháng 6 năm 2020.

1.2. Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương.

1.3. Làm việc tại các doanh nghiệp không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương (sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng tiền lương, nguồn lợi nhuận sau thuế và các nguồn tài chính hợp pháp khác của doanh nghiệp, số dư đến ngày 31/3/2020) do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

## **2. Mức và thời gian hỗ trợ**

2.1. Mức hỗ trợ: 1.800.000 đồng/người/tháng.

2.2. Hỗ trợ hằng tháng (01 tháng tính bằng 30 ngày) theo thời gian thực tế người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương nhưng không quá 03 tháng.

2.3. Thời gian hỗ trợ theo thực tế, tính từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 30/6/2020.

## **3. Hồ sơ đề nghị: 01 bộ, bao gồm**

3.1. Bản sao văn bản thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương;

3.2. Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương có xác nhận của tổ chức công đoàn cơ sở (nếu có) và có xác nhận của Cơ quan Bảo hiểm xã hội theo **Mẫu số 01**.

3.3. Bản sao Báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020 đã được kiểm toán và các giấy tờ chứng minh tài chính khác của doanh nghiệp.

## **4. Trình tự, thủ tục thực hiện**

Bước 1: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị đến UBND thành phố (*hồ sơ gửi về Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ*).

Bước 2: Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ tiến hành rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Những trường hợp không đủ điều kiện, Tổ thông báo cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do. Trường hợp doanh nghiệp đảm bảo điều kiện theo quy định, Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ chuyển danh sách những lao động được hưởng hỗ trợ cho phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, xác nhận trình Chủ tịch UBND thành phố ký hồ sơ thẩm định.

## **II. HỘ KINH DOANH CÓ DOANH THU KHAI THUẾ DƯỚI 100 TRIỆU ĐỒNG/NĂM**

### **1. Điều kiện hỗ trợ**

1.1. Doanh thu do cơ quan thuế thực hiện quản lý thuế đối với hộ kinh doanh năm 2020 dưới 100 triệu đồng, được xác định tại thời điểm ngày 15/01/2020 theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

1.2. Tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020 theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/03/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tập trung triển khai thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa

bản tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19.

## **2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả**

2.1. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/hộ/tháng.

2.2. Thời gian hỗ trợ theo hằng tháng tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng không quá 3 tháng

**3. Phương thức chi trả:** Hỗ trợ theo hằng tháng.

**4. Hồ sơ đề nghị:** 01 bộ, bao gồm:

4.1. Đơn đề nghị hỗ trợ theo **Mẫu số 02**;

4.2. Bản sao Thông báo nộp thuế theo Mẫu số 01/TBT-CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **5. Trình tự, thủ tục thực hiện**

Bước 1: Hộ kinh doanh gửi hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 02** đến UBND phường, xã nơi có địa điểm kinh doanh.

Bước 2: Trong 05 ngày, Ủy ban nhân dân phường xã và Hội đồng tư vấn Thuế phường, xã tổ chức thẩm định hồ sơ bao gồm: xác định các nội dung kê khai theo mẫu kê khai; tổ chức niêm yết tại nhà văn hóa phố, thôn và tại trụ sở UBND phường, xã theo quy định; tổng hợp báo cáo gửi Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn.

Bước 3: Trong 02 ngày làm việc Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn chủ trì thẩm định, trình UBND thành phố tổng hợp.

Bước 4: Trong 03 ngày, phòng Lao động - Thương binh & Xã hội kiểm tra, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND thành phố trình Chủ tịch UBND tỉnh.

## **III. HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC NHƯNG KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP**

### **1. Điều kiện hỗ trợ**

Người lao động được hỗ trợ kinh phí khi có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Có giao kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trước thời điểm ngày 01 tháng 4 năm 2020 và đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

1.2. Chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2020 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

1.3. Không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ

\* Trừ các trường hợp:

- Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trái pháp luật;
- Người lao động bị sa thải;
- Người lao động bị kỷ luật buộc thôi việc;
- Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

## **2. Mức, thời gian hỗ trợ**

2.1. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

2.2. Thời gian hỗ trợ tính theo tháng, tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng tối đa không quá 03 tháng. Thời gian áp dụng từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

**3. Phương thức chi trả:** Hỗ trợ theo hằng tháng.

**4. Hồ sơ đề nghị:** 01 bộ, bao gồm:

4.1. Đơn đề nghị hỗ trợ của người lao động theo **Mẫu số 03**.

4.2. Bản sao một trong các giấy tờ sau:

- Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc đã hết hạn hoặc đã hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động;
- Quyết định thôi việc;
- Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc;
- Bản sao Sổ bảo hiểm xã hội hoặc xác nhận của Cơ quan bảo hiểm xã hội về việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp. Trường hợp không có sổ bảo hiểm xã hội thì người lao động nêu rõ lý do trong Giấy đề nghị hỗ trợ.

## **5. Trình tự, thủ tục thực hiện**

Bước 1: Người lao động thuộc đối tượng quy định có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đề nghị đến UBND phường, xã nơi cư trú, tạm trú hợp pháp (*qua Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ phường, xã*).

Bước 2. Trong thời gian 03 ngày, từ khi nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị của người lao động, UBND phường, xã xác nhận các nội dung theo yêu cầu (*lưu ý xác nhận nội dung đối tượng lao động có sinh sống tại địa phương hay không?*)

Bước 3: Trong thời gian 05 ngày, căn cứ kết quả thẩm định, UBND phường, xã niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường, xã và nhà văn hóa phố, thôn. Nếu không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại thì lập danh sách, kèm theo hồ sơ đề nghị trình UBND thành phố (*qua Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ*).

Bước 4. Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ thành phố tổ chức thẩm định. Căn cứ kết quả thẩm định, phòng Lao động - Thương binh - Xã hội lập danh

sách những trường hợp đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND thành phố. Những trường hợp không đủ điều kiện, Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ thành phố có văn bản thông báo cho đối tượng và nêu rõ lý do.

#### **IV. HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG BỊ MẤT VIỆC LÀM**

##### **1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ**

1.1. Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Mất việc làm và có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020;

- Cư trú hợp pháp tại địa phương (*sinh sống và có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại địa phương*).

- Thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp (*không có nguồn thu nhập từ lĩnh vực nông nghiệp*), làm một trong những công việc sau:

+ Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;

+ Thu gom rác, phế liệu;

+ Bốc vác, vận chuyển hàng hóa;

+ Lái xe mô tô 2 bánh chở khách, xe xích lô chở khách;

+ Bán lẻ xổ số lưu động;

+ Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe.

##### **2. Mức, thời gian và phương thức chi trả**

2.1. Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

2.2. Thời gian hỗ trợ tính theo tháng, tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng tối đa không quá 03 tháng. Thời gian áp dụng từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

2.3. Phương thức chi trả: Hỗ trợ theo từng tháng.

##### **3. Hồ sơ và trình tự, thủ tục**

Bước 1: Người lao động có đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định đến UBND phường, xã nơi cư trú hợp pháp để kê khai đơn đề nghị theo **Mẫu số 04** và nộp đơn cho Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ phường, xã. Trường hợp người lao động có nơi thường trú và tạm trú ở địa phương khác nhau, nếu đề nghị hưởng hỗ trợ tại nơi thường trú thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tạm trú về việc không đề nghị hưởng các chính sách theo Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và

ngược lại.

Bước 2. Trong thời gian 05 ngày, từ khi nhận đơn đề nghị của người lao động, Tổ thẩm định tổ chức rà soát và lập danh sách người lao động đủ điều kiện với sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, có xác nhận của công an phường, xã.

Bước 3: Trong thời gian 02 ngày, căn cứ kết quả thẩm định, UBND phường, xã niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường, xã và nhà văn hóa phố, thôn. Nếu không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại thì lập danh sách, kèm theo hồ sơ đề nghị trình UBND thành phố (*qua Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ*).

Bước 4. Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ thành phố tổ chức thẩm định. Căn cứ kết quả thẩm định, phòng Lao động - Thương binh - Xã hội lập danh sách những trường hợp đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND thành phố. Những trường hợp không đủ điều kiện, Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ thành phố có văn bản thông báo cho đối tượng và nêu rõ lý do.

## **V. NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VAY VỐN ĐỂ TRẢ LƯƠNG NGỪNG VIỆC ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

### **1. Điều kiện vay vốn**

1.1. Có từ 20% hoặc từ 30 người lao động trở lên đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc phải ngừng việc từ 01 tháng liên tục trở lên; đã trả trước tối thiểu 50% tiền lương ngừng việc cho người lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020.

1.2. Đang gặp khó khăn về tài chính, không cân đối đủ nguồn để trả lương ngừng việc cho người lao động, đã sử dụng hết quỹ dự phòng tiền lương để trả lương cho người lao động ngừng việc.

1.3. Không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019.

### **3. Phương thức cho vay, mức vay, thời hạn, lãi suất, bảo đảm tiền vay**

Theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

### **4. Hồ sơ vay vốn: 01 bộ, bao gồm**

4.1. Đơn đề nghị xác nhận được hưởng chính sách vay vốn của người sử dụng lao động, theo **Mẫu số 11**;

4.2. Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài);

4.3. Danh sách người lao động phải ngừng việc do người sử dụng lao động theo **Mẫu số 03**.

4.4. Bản sao Báo cáo tài chính năm 2019, Báo cáo tài chính quý I năm 2020 đã được kiểm toán (*đối với doanh nghiệp và tổ chức*), các tài liệu chứng minh thu nhập khác.

## **5. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Người sử dụng lao động có nhu cầu vay vốn gửi hồ sơ đề nghị đến UBND thành phố (*qua Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ*).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ, Tổ tiếp nhận và thẩm định hồ sơ UBND thành phố thẩm định, tổng hợp danh sách người sử dụng lao động được vay vốn và danh sách người lao động ngừng việc của từng doanh nghiệp sử dụng lao động, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh (*Hồ sơ yêu cầu có xác nhận thẩm định của Trưởng phòng LĐ-TB&XH trước khi Chủ tịch UBND thành phố trình Chủ tịch UBND tỉnh*).

## **B. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ HỖ TRỢ**

### **I. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính.
- Kinh phí rà soát, thẩm định, tổng hợp do ngân sách thành phố và phường, xã hỗ trợ.

### **II. PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ HỖ TRỢ**

**1. Đối với các đối tượng:** *hộ kinh doanh; người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm.*

Giao phòng Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các phường, xã và Bru điện thành phố triển khai thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ.

**2. Đối với đối tượng là:** *Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương*

- Kinh phí thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

### **C. THỜI GIAN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- **Từ ngày 01/5/2020 đến ngày 10/5/2020:** Tiếp tục thông báo, tuyên truyền Kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ từ thành phố đến các phường, xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- **Từ ngày 04/5/2020:** UBND các phường, xã bắt đầu tiếp nhận đơn đề nghị hỗ trợ của *hộ kinh doanh; người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm.*

- **Từ ngày 05/5/2020:** UBND thành phố bắt đầu tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc cho người lao động.

#### **D. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1. Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Đối tượng hỗ trợ thuộc diện được hưởng từ 02 chính sách hỗ trợ trở lên theo quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ cao nhất.

2. Không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

3. Trường hợp đối tượng đã nhận 01 chính sách hỗ trợ, nhưng sau đó được cơ quan có thẩm quyền xác nhận thuộc diện hưởng chính sách khác với mức hỗ trợ cao hơn, thì thực hiện truy thu kinh phí hỗ trợ trước đó và chi trả chính sách hỗ trợ cao hơn theo quy định.

#### **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thực hiện theo các nội dung tại Mục 3, Mục 4, Mục 5, Mục 6, phần IV của Kế hoạch 375/KH-UBND ngày 30 tháng 04 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Trên đây là hướng dẫn nội dung triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối tượng lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; hộ kinh doanh; người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm; người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc cho người lao động do ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc phát sinh, yêu cầu các phòng, ban đơn vị thành phố, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị phối hợp kịp thời phản ánh về UBND thành phố (qua phòng Lao động - TB&XH) để được hướng dẫn giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy, HĐND (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các phòng, ban, đơn vị TP (t/h);
- UBND các phường, xã (t/h);
- Các doanh nghiệp trên địa bàn TP;
- Lưu VP.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Việt Nga**



TÊN DOANH NGHIỆP.....  
 .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG,  
 NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG**

Tháng ....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Tên doanh nghiệp:
2. Mã số doanh nghiệp:
3. Địa chỉ:

**II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG**

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Ghi chú
...										
	Cộng									

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ: .....)

Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội  
 (Ký tên và đóng dấu)

Xác nhận của tổ chức công đoàn  
 (Ký tên và đóng dấu)

Ngày....tháng....năm....  
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  
 (Ký tên và đóng dấu)

**Nơi nhận:**  
 - Như trên;  
 - Lưu: ....

**Hồ sơ kèm theo gồm có:** Bản sao văn bản thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương;  
 Bản sao Báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020 và các giấy tờ chứng minh tài chính khác của doanh nghiệp.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

*(Dành cho hộ kinh doanh có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (phường/xã).....

**I. THÔNG TIN HỘ KINH DOANH**

1. Tên hộ kinh doanh: .....
2. Địa điểm kinh doanh: .....
3. Ngành, nghề kinh doanh: .....
4. Mã số thuế hoặc mã số đăng ký kinh doanh: .....

**II. THÔNG TIN VỀ ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH**

1. Họ và tên: ..... Ngày....tháng....năm sinh: .....
2. Dân tộc: ..... Giới tính: .....
3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số:.....  
Ngày cấp: ..../..../.....Nơi cấp.....
4. Số điện thoại: .....Địa chỉ email (nếu có).....
5. Nơi ở hiện nay (1):.....

Kể từ ngày ...../...../..... đến ngày ....., hộ kinh doanh bị tạm ngừng kinh doanh theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ..... triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ..... xem xét, giải quyết hỗ trợ cho tôi theo đúng quy định.

Nếu được hỗ trợ, đề nghị thanh toán qua hình thức:

- Tài khoản (Tên tài khoản.....Số tài khoản tại ngân hàng:.....)
- Bưu điện (Theo địa chỉ nơi ở)
- Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*Gửi kèm theo Đơn là Bản sao Thông báo nộp thuế theo Mẫu số 01/TBT-CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC.*

**Xác nhận của**  
**Trưởng phố, thôn**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020  
**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ, thôn, xóm, làng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

*(Dành cho người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (phường/xã).....

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Họ và tên:.....Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../.....
2. Dân tộc: ..... Giới tính: .....
3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....  
Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....
4. Nơi ở hiện tại:.....  
Nơi thường trú: .....
- Nơi tạm trú: .....
- Điện thoại liên hệ: .....

**II. THÔNG TIN VỀ VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP CHÍNH TRƯỚC KHI CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG/HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC**

1. Ngày ...../...../2020, tôi đã chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc với (tên đơn vị) tại địa chỉ:.....
  2. Thu nhập bình quân tháng trước khi mất việc làm:..... đồng/tháng
  3. Số sổ bảo hiểm xã hội: .....
- Trường hợp không có Sổ bảo hiểm xã hội thì nêu rõ lý do: .....

**III. THÔNG TIN VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP HIỆN NAY**

1. Công việc chính: .....
2. Thu nhập hiện nay: .....đồng/tháng

Hiện nay, tôi chưa hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định tại Quyết định số ..../2020/QĐ-TTg ngày .... tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết hỗ trợ cho tôi theo quy định.

Nếu được hỗ trợ, đề nghị thanh toán qua hình thức:

- Tài khoản (Tên tài khoản:..... Số tài khoản:.....Ngân hàng:.....)
- Bưu điện (Theo địa chỉ nơi ở)
- Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Gửi kèm theo Đơn đề nghị là.....<sup>1</sup>

Xác nhận của  
Trưởng phố, thôn

Xác nhận của  
Công an Phường, xã

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** 1. Bản sao một trong các giấy tờ sau:

- Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc đã hết hạn hoặc đã hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động;

- Quyết định thôi việc;

- Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc;

- Bản sao Sổ bảo hiểm xã hội hoặc xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp. Trường hợp không có Sổ bảo hiểm xã hội thì người lao động nêu rõ lý do trong Giấy đề nghị.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

*(Dành cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (xã/phường).....

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Họ và tên: .....Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../.....
2. Dân tộc: ..... Giới tính: .....
3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....  
Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....
4. Nơi ở hiện tại:.....  
Nơi thường trú: .....  
Nơi tạm trú: .....
- Điện thoại liên hệ: .....
5. Số sổ bảo hiểm xã hội (nếu có): ..... Số thẻ bảo hiểm y tế:.....

**II. THÔNG TIN VỀ VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP CHÍNH TRƯỚC KHI MẤT VIỆC LÀM**

1. Công việc chính<sup>1</sup>:
  - Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định
  - Thu gom rác, phế liệu
  - Bốc vác, vận chuyển hàng hóa
  - Lái xe mô tô 2 bánh chở khách, xe xích lô chở khách
  - Bán lẻ vé số lưu động
  - Tự làm hoặc làm việc tại hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe
2. Nơi làm việc<sup>2</sup>: .....
3. Thu nhập bình quân tháng trước khi mất việc làm:..... đồng/tháng

**III. THÔNG TIN VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP HIỆN NAY**

1. Công việc chính: .....
2. Thu nhập hiện nay: .....đồng/tháng.

Hiện nay, tôi chưa hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định tại Quyết định số .../2020/QĐ-TTg ngày .... tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết hỗ trợ theo quy định.

Nếu được hỗ trợ, đề nghị thanh toán qua hình thức:

- Tài khoản (Tên tài khoản:..... Số tài khoản: .....Ngân hàng: .....)
- Bưu điện (Theo địa chỉ nơi ở)
- Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Xác nhận của**  
**Trưởng phố, thôn**

**Xác nhận của**  
**Công an Phường, xã**

.....ngày.....tháng.....năm 2020  
**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

1. Công việc đem lại thu nhập chính cho người lao động
2. Trường hợp làm việc cho hộ kinh doanh thì ghi tên, địa chỉ hộ kinh doanh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH  
VAY VỐN ĐỂ TRẢ LƯƠNG NGỪNG VIỆC**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố.....

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộ kinh doanh/cá nhân<sup>1</sup>: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại: .....
4. Mã số thuế: .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:.....  
Do.....Cấp ngày .....
6. Quyết định thành lập số<sup>2</sup>:.....
7. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư<sup>3</sup> số: .....
- Do.....Cấp ngày .....
8. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề<sup>4</sup> số: .....
- thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm).....
9. Họ và tên người đại diện:.....Chức vụ: .....
- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: .....
- Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
10. Giấy ủy quyền số ..... ngày ...../...../..... của .....
11. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: .....
12. Các hồ sơ kèm theo:

a) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

b) Danh sách người lao động phải ngừng việc do người sử dụng lao động lập theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định này.

<sup>1</sup>Đối với cá nhân có sử dụng, thuê mướn lao động nhưng không phải đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh

<sup>2</sup>Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

<sup>3</sup>Đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài

<sup>4</sup>Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định

c) Bản sao báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020 (đối với doanh nghiệp và tổ chức).

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2019 và 3 tháng đầu năm 2020

- Năm 2019:

+ Tổng doanh thu: ..... đồng

+ Tổng chi phí: ..... đồng

+ Thuế: ..... đồng

+ Lợi nhuận: ..... đồng

- 3 tháng đầu năm 2020:

+ Tổng doanh thu: ..... đồng

+ Tổng chi phí: ..... đồng

+ Thuế: ..... đồng

+ Lợi nhuận: ..... đồng

- Thời điểm 31/12/2019, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

2. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

- Tổng số lao động:.....người. Trong đó, số lao động đóng bảo hiểm xã hội thường xuyên đến 31/3/2020 là: .....lao động.

- Số lao động ngừng việc tháng ..../2020:.....lao động, chiếm.....%/tổng số lao động.

- Tiền lương ngừng việc phải trả tháng.../2020 là:.....đồng, trong đó:

+ Tiền lương đã trả:.....đồng.

+ Tiền lương chưa trả: .....đồng.

Chúng tôi gặp khó khăn về tài chính, đã cân đối và sử dụng hết nguồn lực tài chính nhưng không đủ chi trả tiền lương ngừng việc cho người lao động. Chúng tôi có nhu cầu vay vốn để trả lương cho người lao động ngừng việc trong tháng...../2020.

## III. ĐỀ NGHỊ

Căn cứ Quyết định số ..../2020/QĐ-TTg ngày ....tháng .....năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc .....,

Đề nghị Ủy ban nhân dân .....xác nhận cho .....là đối tượng được hưởng chính sách vay vốn để trả lương ngừng việc tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Chúng tôi cam kết:

+ Chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp trên.

+ Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, thực hiện nghiêm túc kế hoạch trả nợ đảm bảo trả nợ đầy đủ, đúng hạn và cam kết sẽ dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội./.

....., ngày. .... tháng. ... năm. ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

(Ký tên, đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu NSDLĐ.



TÊN ĐƠN VỊ.....

Mẫu số 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcDANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ NGỪNG VIỆC DO ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH COVID-19  
Tháng .../2020

Tên đơn vị: Mã số doanh nghiệp: Mã số thuế:  
 Ngành nghề kinh doanh chính: Mức lương tối thiểu vùng áp dụng:  
 Địa chỉ: Tổng số lao động thường xuyên tại doanh nghiệp: Tổng số lao động bị ngừng việc:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số CMND/CCCD	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số bảo hiểm xã hội	Thời gian ngừng việc		Tổng số tiền lương phải trả (ngàn đồng)	Số tiền lương đã trả (ngàn đồng)	Số tiền đề nghị vay để trả lương ngừng việc (ngàn đồng)	Số tài khoản nhận lương (nếu có)	Ngân hàng mở tài khoản	Chữ ký
		Nam	Nữ					Từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm	Thời gian (tháng)						
1															
2															
...															
...															

Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội  
(Ký tên và đóng dấu)

Xác nhận của tổ chức  
công đoàn  
(Ký tên và đóng dấu)

Ngày....tháng....năm....  
ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG  
(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lưu: ....

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**DANH SÁCH**  
**NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN VAY VỐN ĐỂ TRẢ LƯƠNG NGỪNG VIỆC THÁNG .../2020**  
*(Ban hành kèm theo .....)*

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Mã số thuế	Tổng số lao động đóng BHXH	Số lao động ngừng việc		Số tiền lương đã trả người lao động ngừng việc (triệu đồng)	Số tiền cần vay để trả lương ngừng việc (triệu đồng)
					Số lao động	Tỷ lệ %		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
...								
	<b>Tổng cộng</b>							

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

Mẫu số 14

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH**  
**NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC CỦA ĐƠN VỊ .....**

**Tháng.../2020**

*(Ban hành kèm theo .....*

TT	Họ và tên	Số sổ bảo hiểm xã hội	Thời gian ngừng việc		Tiền lương ngừng việc		Tài khoản nhận lương	
			Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm	Thời gian	Phần do đơn vị trả	Phần vay NHCSXH	Số tài khoản	Ngân hàng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
...								
	<b>Tổng cộng</b>							